

Số: /BVĐKSD-KD

Sa Đéc, ngày tháng 4 năm 2026

V/v yêu cầu báo giá Gói thầu: Mua thuốc generic cho Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc năm 2026 - 2027

Kính gửi: Các nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để làm cơ sở lập dự toán, giá gói thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: Mua thuốc generic cho Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc năm 2026 - 2027 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Ds. Đỗ Nam Quan, Phó Trưởng khoa Khoa Dược.
 - Điện thoại: 0918. 858.583.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc - Số 153, Đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: **Từ 09h00 ngày 07 tháng 4 năm 2026 đến trước 17h00 ngày 20 tháng 4 năm 2026.**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ 17h00 ngày 20 tháng 4 năm 2026

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục yêu cầu báo giá: Theo Phụ lục đính kèm.
- Địa điểm cung cấp: Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc - Số 153, Đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng trong vòng 72 giờ kể từ khi nhận được đơn hàng từ Bệnh viện.
 - Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2026.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, bảo hiểm y tế.

- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Chuyển khoản và thanh toán theo tiến độ.
- Điều kiện thanh toán: Được cung cấp đầy đủ hóa đơn, biên bản nghiệm thu hàng hóa mỗi kỳ, chứng từ hợp lệ.
- Thời hạn thanh toán: 90 ngày.

5. Các thông tin khác: Đính kèm **catalogue, tờ hướng dẫn sử dụng, giấy phép lưu hành sản phẩm** của các mặt hàng báo giá, các yêu cầu về địa điểm cung cấp, vận chuyển, bảo quản, thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT BV; muasamcong;
- Lưu: VT, KD. Quan (02b).

GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Tùng

DANH MỤC GÓI THẦU : MUA THUỐC GENERIC CHO BỆNH VIỆN ĐA KHOA SA ĐÉC NĂM 2026- 2027

(Kèm theo Công văn số

/BVĐKSD-KD ngày

tháng 4 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc)

STT	STT DM BYT TT 20/2022/TT- BYT	Tên hoạt chất	Nồng độ/hàm lượng (nếu có)	Đường dùng	Dạng bào chế	Nhóm thuốc	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch sử dụng 12 tháng
1	2	Bupivacain hydroclorid	0,5%, gây tê tùy sống tăng trọng, dung tích 4ml	Tiêm	Dung dịch gây tê	Nhóm 1	Chai/ Lọ/Ống	600
2	7	Fentanyl	50mcg/ml, dung tích 2ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 1	Chai/Lọ/Ống	5.500
3	7	Fentanyl	50mcg/ml, dung tích 2ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 5	Chai/Lọ/Ống	5.500
4	10	Ketamin	50mg/ml, dung tích 10ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 1	Chai/Lọ/Ống	20
5	12	Lidocain hydroclodrid	2%, 30g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Nhóm 1	Chai/Lọ/Ống /Tuýp	100
6	13	Lidocain + epinephrin (adrenalin)	36mg + 0,018mg (bao gồm gốc muối)	Tiêm	Dung dịch gây tê	Nhóm 1	Chai/Lọ/Ống	9.000
7	20	Proparacain hydroclorid	0,5%, dung tích 15ml	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Nhóm 1	Chai/Lọ/Ống	220
8	153	Phenobarbital	200 mg/2ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 5	Ống	200

9	226	Azithromycin	200mg	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Nhóm 4	Gói	20.000
10	458	Phytomenadion (vitamin K1)	10mg, dùng được cho trẻ sơ sinh, dung tích 1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 4	Chai/Lọ/Ống	3.000
11	553	Digoxin	0,25mg	Uống	Viên	Nhóm 5	Viên	15.000
12	614	Cồn boric	3%, dung tích 10ml	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Nhóm 4	Chai/Lọ/Ống /Tuýp	100
13	637	Salicylic acid + betamethason dipropionat	(3% + 0,064%) 10g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Nhóm 4	Chai/Lọ/Ống /Tuýp	3.000
14	684	Pantoprazol	40mg	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 4	Chai/Lọ/Ống	6.000
15	813	Huyết thanh kháng nọc rắn	Huyết thanh kháng nọc rắn hổ đất 1000 LD50	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 4	Chai/Lọ/Ống	50
16	813	Huyết thanh kháng nọc rắn	Huyết thanh kháng nọc rắn lục tre 1000 LD50	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 4	Chai/Lọ/Ống	1.000
17	814	Huyết thanh kháng uốn ván	1500 IU	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 4	Chai/Lọ/Ống	3.000

18	888	Methyl ergometrin maleat	0,2mg/ml, dung tích 1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 4	Chai/Lọ/Ống	1.650
19	889	Oxytocin	5 IU/ml, dung tích 1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 4	Chai/Lọ/Ống	30.000
20	889	Oxytocin	5 IU/ml, dung tích 1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 1	Chai/Lọ/Ống	30.000
21	980	Cafein citrat	60mg, dung tích 3ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Nhóm 4	Chai/Lọ/Ống	100
22	1031	Vitamin C	20mg/ml, dung tích 5ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/ nhũ dịch uống	Nhóm 4	Chai/Lọ/Ống	6.600
23	709	Lactulose	10g, 15ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/ nhũ dịch uống	Nhóm 1	Gói	20.000
24	982	Surfactant (Phospholipid chiết xuất từ phổi lợn hoặc phổi bò; hoặc chất diện hoạt chiết xuất từ phổi bò (Bovine lung surfactant))	120mg/1,5ml	Đường nội khí quản	Hỗn dịch dùng đường nội khí quản	Nhóm 1	Chai/Lọ/Ống	20

Tên nhà cung cấp:

MST:

Địa chỉ:

Người liên hệ:

Số điện thoại:

BÁO GIÁ(1)

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan

STT	Mã số hàng hóa	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Ký mã hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá dự thầu (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))	Thành tiền đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)
		Hàng hóa thứ 1										M1
		Hàng hóa thứ n										Mn

(Gửi kèm catalogue, tờ hướng dẫn sử dụng và giấy phép lưu hành sản phẩm)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:.... ngày, kể từ ngày... tháng ... năm... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp(12)

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))